ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 108 /BC-UBND	*Tây Ninh, ngày 29 tháng 3 năm 2019*

BÁO CÁO
Tổng kết 05 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Thực hiện Kế hoạch số 370/KH-BTP ngày 29/01/2019 của Bộ Tư pháp về tổng kết 05 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả 05 năm thi hành Luật (từ ngày 01/01/2014 đến ngày 31/12/2018) trên địa bàn tỉnh như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN THI HÀNH LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ

Ngày 04/11/2013, Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch Triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 (kèm theo Quyết định số 2611/QĐ-BTP của Bộ Tư pháp); UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật trên địa bàn tỉnh (kèm theo Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 26/11/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh). Trên cơ sở đó, 09/09 UBND huyện, thành phố đều ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật trên địa bàn huyện, thành phố.

Trên cơ sở Kế hoạch công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật hàng năm của Bộ Tư pháp; UBND, Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) các cấp, Sở Tư pháp và Phòng Tư pháp ban hành Kế hoạch cụ thể hàng năm để triển khai thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở tại địa phương.

UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các giải pháp tháo gỡ khó khăn, nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở ngay khi địa phương gặp khó khăn, vướng mắc trong công tác hòa giải ở cơ sở.

Để kịp thời hòa giải những tranh chấp phát sinh trong cộng đồng dân cư, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành Quy định Tiếp nhận, xử lý thông tin qua đường dây nóng về hoạt động hòa giải ở cơ sở (kèm theo Quyết định số 1296/QĐ-STP ngày 20/5/2014 của Giám đốc Sở Tư pháp).

Thực hiện Công văn số 1503/BTP-PBGDPL ngày 05/5/2017 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn thực hiện thủ tục yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở; nhằm tạo điều kiện cho các bên tham gia hòa giải thành ở cơ sở thực hiện việc đề nghị Tòa án nhân dân công nhận kết quả hòa giải thành, UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố đã ban hành Công văn

hướng dẫn thực hiện thủ tục yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở tại địa phương.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tư pháp v/v rà soát, đánh giá việc thực hiện các biện pháp hòa giải ở cơ sở trong việc xử lý các vụ bạo lực gia đình đối với phụ nữ và xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước tại Công văn số 1333/BTP-PBGDPL ngày 20/4/2018; UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố đã ban hành Công văn hướng dẫn việc rà soát, đánh giá việc thực hiện các biện pháp hòa giải ở cơ sở trong việc xử lý các vụ bạo lực gia đình đối với phụ nữ và báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh về Bộ Tư pháp (Báo cáo số 2253/BC-STP ngày 12/12/2018 của Sở Tư pháp).

II. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THI HÀNH

Để kịp thời tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 và ý nghĩa, vai trò của công tác hòa giải ở cơ sở đến với toàn thể cán bộ và nhân dân địa phương; ngay khi Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 vừa được Quốc hội thông qua, UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố đã kịp thời tổ chức Hội nghị triển khai Luật ở 02 cấp tỉnh và huyện cho Lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh; Lãnh đạo các phòng, ban, ngành huyện; đội ngũ Báo cáo viên, Tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ Pháp chế, cán bộ Tư pháp và Hòa giải viên ở cơ sở.

UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp biên soạn đề cương giới thiệu Luật Hòa giải ở cơ sở, in ấn và cấp phát cho các đại biểu dự Hội nghị ở cấp tỉnh; trên cơ sở tài liệu do Sở Tư pháp biên soạn, UBND các huyện, thành phố in ấn và cấp phát cho đại biểu tham dự Hội nghị ở cấp huyện.

Thực hiện 01 phóng sự về công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh và viết 10 bài giới thiệu các văn bản pháp luật về hòa giải ở cơ sở và phản ánh hoạt động hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh. Viết 01 bài giới thiệu một gương điển hình trong công tác hòa giải ở cơ sở trên Báo Tây Ninh, Nội san Tư pháp và đăng trên Cổng thông tin của Sở Tư pháp.

Trong 05 năm qua, công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật được địa phương triển khai thực hiện bằng nhiều hình thức như: Viết tin, bài tuyên truyền Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật trên Nội san, Tờ tin Tư pháp, Báo Tây Ninh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; tư vấn pháp luật cho độc giả Báo Tây Ninh lồng ghép tuyên truyền, phổ biến về ý nghĩa công tác hòa giải ở cơ sở và các quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở, khuyến khích nhân dân lựa chọn hình thức hòa giải ở cơ sở khi có mâu thuẫn, tranh chấp xảy ra…

III. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ

1. Củng cố, kiện toàn đội ngũ quản lý, thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở

Hàng năm, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp cử, mời công chức tham mưu quản lý công tác hòa giải tham dự các Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng do Bộ Tư pháp, UBND tỉnh, UBND cấp huyện và Sở Tư pháp tổ chức.

2. Củng cố, kiện toàn, thống kê số liệu về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở

2.1. Về tổ chức

UBND tỉnh đã rà soát, công bố các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hòa giải ở cơ sở thuộc phạm vi chức năng quản lý của tỉnh.

Hàng năm, UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp rà soát, củng cố, kiện toàn Tổ Hòa giải ở cơ sở theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013; Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

Việc thống kê số liệu về Tổ hòa giải và hòa giải viên được thực hiện 06 tháng 01 lần bằng nhiều hình thức như: Lồng ghép trong báo cáo hoạt động công tác PBGDPL của Hội đồng, báo cáo số liệu về hòa giải ở cơ sở theo biểu mẫu của Thông tư số 04/2016/TT-BTP ngày 03/3/2016 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp. Kết quả thống kê hàng năm theo Phụ lục đính kèm.

Nhìn chung, các Tổ Hòa giải ở cơ sở được thành lập và thường xuyên được rà soát, củng cố, kiện toàn đủ số lượng và đúng thành phần quy định, trong đó các tổ chức chính trị - xã hội của Mặt trận tham gia là thành viên của Tổ hòa giải, đây là lực lượng nòng cốt của các Tổ hòa giải ở cơ sở, chẳng hạn như số lượng Cựu chiến binh, hội viên Hội Cựu chiến binh được công nhận Hòa giải Hòa giải viên là 3.303 người. Số lượng Cựu chiến binh, Hội viên Hội Cựu chiến binh được công nhận làm Tổ trưởng Tổ hòa giải là 330 người. Tuy nhiên, qua thẩm tra xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018, vẫn còn một số Tổ Hòa giải chưa có hòa giải viên nữ; đối với vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số, chưa có hòa giải viên là người dân tộc thiểu số theo quy định tại Khoản 1 Điều 12 Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013.

Vì vậy, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành Công văn số 307/STP-PBGDPL ngày 18/02/2019 yêu cầu công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, phường, thị trấn khẩn trương rà soát lại các Tổ Hòa giải trên địa bàn, kịp thời tham mưu Lãnh đạo UBND cấp xã chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp kiện toàn Tổ hòa giải theo đúng thành phần quy định.

2.2. Về hoạt động hòa giải ở cơ sở

Hoạt động hòa giải ở cơ sở được địa phương thống kê 06 tháng 01 lần. (*Kết quả hoạt động theo Phụ lục đính kèm*).

Nhìn chung, công tác hòa giải ở cơ sở tại địa phương ngày càng đạt chất lượng, hiệu quả, tỷ lệ hòa giải thành ngày càng cao. Hòa giải viên đã bám sát các quy định của pháp luật và truyền thống đạo lý tốt đẹp của dân tộc để đưa ra hướng hòa giải hợp tình, hợp lý.

Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận hòa giải viên kiến thức pháp luật còn hạn chế do đó cũng ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng công tác hòa giải và hiệu quả công tác tuyên truyền, PBGDPL lồng ghép vào quá trình hòa giải.

3. Bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên ở cơ sở; xây dựng và phát hành tài liệu về hòa giải ở cơ sở

Việc bồi dưỡng kiến thức pháp luật và nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên trong 05 năm qua luôn được địa phương đặc biệt quan tâm chú trọng đã góp phần nâng cao kiến thức pháp luật và nghiệp vụ hòa giải cho hòa giải viên, qua đó góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở tại địa phương.

3.1. Tổ chức các Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên ở cơ sở

Định kỳ hàng năm, UBND các huyện, thành phố chủ động tổ chức Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên. Việc tập huấn nghiệp vụ cho Hòa giải viên hàng năm được đưa vào tiêu chí chấm điểm hàng năm của cơ quan Tư pháp địa phương.

Nội dung tập huấn, bồi dưỡng gồm: Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; thủ tục yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở; mẫu đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở; mẫu biên bản hòa giải thành; các bước tiến hành một vụ hòa giải ở cơ sở; nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở; cách thức ghi sổ Hòa giải; giải quyết các tình huống thường xảy ra trong nội bộ nhân dân (như: Đất đai, dân sự, hôn nhân và gia đình, môi trường, xây dựng…), qua đó bồi dưỡng cho hòa giải viên kiến thức pháp luật để đưa ra hướng hòa giải đúng pháp luật và lồng ghép tuyên truyền, PBGDPL cho các bên trong quá trình hòa giải. Đặc biệt, nội dung tập huấn bám sát Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên (ban hành kèm theo Quyết định số 4077/QĐ-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

Bên cạnh đó, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh cũng đã phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức 09 Hội nghị triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên của 09 huyện, thành phố. Sở Tư pháp tổ chức 01 Hội nghị tập huấn nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho cán bộ chủ chốt của Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp.

3.2. Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật

Nhằm góp phần giúp các hòa giải viên có điều kiện gặp gỡ, giao lưu, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm về công tác hòa giải, góp phần nâng cao kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên; địa phương đã tổ chức 02 Hội thi Hòa giải viên giỏi ở 02 cấp tỉnh và huyện. Năm 2016, tỉnh Tây Ninh đã chọn ra những hòa giải viên xuất sắc để thành lập một Đội thi đại diện cho đội ngũ hòa giải viên của tỉnh đi tham gia Hội thi "Hòa giải viên giỏi" lần thứ III khu vực Miền Nam. Kết quả Tây Ninh đạt giải khuyến khích toàn Đoàn.

Góp phần nâng cao kiến thức pháp luật và kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên, Hội đồng Phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật 2 cấp tỉnh, huyện đã tổ chức Hội thi Hòa giải viên giỏi ở cơ sở ở và tổ chức kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở theo kế hoạch định kỳ hàng năm và sự chỉ đạo của Bộ Tư pháp.

Tổ chức 01 cuộc thi viết tìm hiểu pháp luật về hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, thu hút 1.123 bài dự thi.

3.3. Trao đổi nghiệp vụ lồng ghép trong các cuộc họp

UBND các xã, phường, thị trấn lồng ghép trong các cuộc họp giao ban, trao đổi với Tổ trưởng Tổ Hòa giải về nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác hòa giải ở cơ sở của địa phương.

3.4. Xây dựng và phát hành tài liệu về hòa giải ở cơ sở

Trong 05 năm qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; biên soạn, cung cấp tài liệu nghiệp vụ hòa giải, tài liệu tuyên truyền phổ biến pháp luật cho các tổ hòa giải, hòa giải viên trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương trang bị tài liệu cho tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị và tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng là hòa giải viên, tổ chức, cá nhân tham gia khai thác, tìm hiểu, nghiên cứu; chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, đánh giá về tổ chức, hoạt động của tổ hòa giải và kiện toàn tổ hòa giải trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở.

Sở Tư pháp biên soạn đề cương giới thiệu Luật Hòa giải ở cơ sở, in ấn và cấp phát cho các đại biểu dự Hội nghị ở cấp tỉnh. Trên cơ sở tài liệu do Sở Tư pháp biên soạn, Phòng Tư pháp tham mưu UBND cùng cấp in ấn và cấp phát cho đại biểu tham dự ở cấp huyện. Bên cạnh đó, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp còn biên soạn và phát hành 10.000 tờ gấp Hỏi - đáp Luật Hòa giải ở cơ sở đến tận Hòa giải viên và biên soạn, in ấn, phát hành 2.000 sổ tay nghiệp vụ hòa

giải ở cơ sở, 2000 sổ tay kỹ năng hòa giải ở cơ sở cấp phát cho các Tổ Hòa giải trên địa bàn tỉnh.

Trong mỗi Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và nghiệp vụ hòa giải cho hòa giải viên, cơ quan chủ trì tổ chức Hội nghị đều chủ động biên soạn, in ấn và cấp phát tài liệu cho đại biểu tham dự Hội nghị.

2. Bố trí kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở; huy động các nguồn lực xã hội hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở

2.1 Bố trí kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở

Hàng năm, UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố đều cấp kinh phí cho Sở Tư pháp và Phòng Tư pháp để thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở.

Thực hiện Thông tư liên tịch số 73/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 14/5/2010 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp v/v hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo cho công tác PBGDPL; hầu hết các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã chi thù lao cho công tác hòa giải ở cơ sở là 150.000 đ/01 vụ hòa giải thành và 100.000 đ/01 vụ hòa giải không thành. Tuy nhiên, do gặp khó khăn về kinh phí nên còn có xã việc chi thù lao chưa đúng định mức quy định.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 15/2015/NQ-HĐND ngày 05/8/2015 và UBND tỉnh ban hành Quyết định số 43/2015/QĐ-UBND ngày 28/8/2015 quy định về mức chi thực hiện công tác công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

UBND các xã, phường, thị trấn đã thực hiện tốt việc chi thù lao cho hòa giải viên thực hiện vụ việc hòa giải cụ thể (200.000 đ/01 vụ hòa giải thành và 150.000 đ/01 vụ hòa giải không thành). Tuy nhiên, vẫn còn xã, phường, thị trấn chưa cấp kinh phí in, mua tài liệu, văn phòng phẩm, sổ sách... phục vụ công tác hòa giải hàng tháng cho Tổ Hòa giải.

Vì vậy, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành Công văn số 307/STP-PBGDPL ngày 18/02/2019 yêu cầu công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, phường, thị trấn khẩn trương tham mưu UBND cấp xã cấp kinh phí in, mua tài liệu, văn phòng phẩm, sổ sách... phục vụ công tác hòa giải hàng tháng cho Tổ Hòa giải.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành Công văn số 653/STP-PBGDPL ngày 26/3/2019 yêu cầu các Phòng Tư pháp rà soát, báo cáo kinh phí đã cấp cho Phòng Tư pháp và UBND các xã, phường, thị trấn trong năm 2018 và năm 2019.

3.2. Huy động các nguồn lực xã hội hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở

Trong 05 năm qua, địa phương chưa huy động được nguồn lực xã hội hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở. Riêng huyện Hòa Thành trong Hội nghị tuyên truyền Luật Giao thông đường bộ từ nguồn kinh phí hỗ trợ của Ban An toàn giao thông huyện có lồng ghép tuyên truyền Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013.

3. Công tác kiểm tra, đánh giá việc triển khai, thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở; khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác hòa giải ở cơ sở

3.1. Công tác kiểm tra, đánh giá việc triển khai, thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở

Địa phương thường xuyên thực hiện việc kiểm tra, đánh giá việc triển khai, thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở nhằm kịp thời phát hiện ra mô hình hay, cách làm tốt để nhân rộng ra toàn tỉnh và khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế, thiếu sót; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác hòa giải ở cơ sở.

Việc kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở được thực hiện bằng hình thức kiểm tra trực tiếp và tự kiểm tra, báo cáo kết quả về cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh và Hội đồng cấp huyện. Trong đó, việc kiểm tra trực tiếp được tiến hành lồng ghép trong kiểm tra công tác Tư pháp và kiểm tra công tác PBGDPL 06 tháng, 09 tháng ở cấp huyện và cấp xã.

Bên cạnh đó, công tác kiểm tra, đánh giá việc triển khai, thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở còn được thực hiện qua việc thẩm tra, đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hàng năm.

3.2. Khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác hòa giải ở cơ sở

Nhằm kịp thời động viên, khen thưởng thành tích công tác hòa giải ở cơ sở; hàng năm, UBND tỉnh và Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đều xét khen thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh và Giấy khen của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh cho các tập thể và cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong công tác hòa giải ở cơ sở.

Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh và Sở Nội vụ phối hợp ký ban hành Hướng dẫn liên tịch số 620/HDLT-HĐPH-SNV ngày 22/3/2019 về xét khen thưởng 05 năm (2014-2018) thi hành Luật Hòa giải cơ sở. Việc khen thưởng thành tích 05 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở sẽ được thực hiện tại Hội nghị Tổng kết 05 năm thi hành Luật.

Sở Tư pháp - cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh cũng đã có Công văn gửi Phòng Tư pháp các huyện, thành phố hướng dẫn tham mưu Hội đồng Phối hợp PBGDPL cùng cấp phối hợp với Phòng Nội vụ ban hành Hướng dẫn liên tịch và tham mưu xét khen thưởng 05 năm (2014-2018) thi hành Luật Hòa giải cơ sở trên địa bàn cấp huyện.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Bộ Tư pháp tổ chức tập huấn công tác hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên để trang bị kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở và giao lưu, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau. Qua đó, cũng thể hiện được sự quan tâm của Trung ương đối với đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, góp phần tạo thêm động lực, niềm tin, động viên hòa giải viên nhiệt tình tham gia công tác hòa giải ở cơ sở.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TIẾP THEO

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội để thực hiện có hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở.

2. UBND các cấp phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận cùng cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật đến tận cán bộ và nhân dân ở cơ sở bằng nhiều hình thức phù hợp với đối tượng, địa bàn; vận động tổ chức, cá nhân chấp hành pháp luật.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tăng cường tham gia công tác hòa giải ở cơ sở; giám sát việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở; phối hợp với UBND các cấp kiểm tra, sơ kết, tổng kết và khen thưởng về hòa giải ở cơ sở. Các tổ chức thành viên của Mặt trận cử thành viên của mình tham gia hoạt động hòa giải ở cơ sở.

4. Chỉ đạo UBND các cấp tăng cường tập huấn chuyên sâu kiến thức pháp luật và nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên, bám sát chương trình khung ban hành kèm theo Quyết định số 4077/QĐ-BTP ngày 31/12/2014 của Bộ Tư pháp, đặc biệt tập trung vào các văn bản quy phạm pháp luật gắn liền với cuộc sống của người dân tại cơ sở, những lĩnh vực thường xảy ra tranh chấp, mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân như: đất đai, dân sự, hôn nhân và gia đình, môi trường…Kiện toàn Tổ Hòa giải đủ số lượng và đúng thành phần theo quy định./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Trung ương MTTQVN;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- MTTQVN tỉnh và các tổ chức CT-XH;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, PCVP Long;
- Lưu: VT.

NC-THONG

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc

Phụ lục I

TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ

(kèm theo Báo cáo số 108./BC-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh Tây Ninh về kết quả 05 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở)

STT	Nội dung		Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
1	**Số tổ hòa giải**		**601**	**601**	**572**	**549**	**549**
2	**Số hòa giải viên**	**Tổng số**	4.273	4298	4106	3989	3826
		Nam	3.447	3490	3.263	3133	3008
		Nữ	826	808	843	856	818
		Trong đó, dân tộc thiểu số là	35	36	42	37	47
3	**Kết quả hòa giải ở cơ sở**	**Tổng số vụ việc hòa giải**	**1.858**	**1483**	**1.458**	**1312**	**1259**
		Hòa giải thành	1.383	1205	1180	1086	1059
		Hòa giải không thành	475	278	278	226	200
		Tỷ lệ % hòa giải thành	74	81	81	83	84

PHỤ LỤC II

KINH PHÍ HỖ TRỢ CÔNG TÁC HÒA GIẢI CƠ SỞ

(kèm theo Báo cáo số: 108.../BC-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh Tây Ninh về tổng kết 05 năm thi hành Luật hòa giải ở cơ sở)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung chi		Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
1	**Thù lao cho hòa giải viên (vụ việc/tổ)**		227.550.000	252.350.000	290.980.000	270.250.000	265.540.000
2	**Chi hỗ trợ hoạt động của Tổ hòa giải**	**Chi bầu hòa giải viên**	8.890.000	10.780.000	2.120.000	3.190.000	3.110.000
		Hỗ trợ Tổ hòa giải (Văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu)	34.720.000	44.270.000	83.350.000	129.200.000	161.420.000
		Chi khác (sinh hoạt Tổ hòa giải, hỗ trợ thêm cho HGV các vụ việc cụ thể...)	0	0	0	0	600.000
3	**Chi tập huấn, cung cấp tài liệu, nâng cao năng lực cho hòa giải viên**		51.328.000	93.962.000	123.845.385	162.043.000	160.557.500
4	**Chi hỗ trợ hòa giải viên gặp tai nạn, rủi ro**		0	0	0	0	0
5	**Kinh phí xã hội hóa (nếu có)**		0	0	0	0	4.000.000
6	**Tổng cộng**		**322.488.000**	**401.362.000**	**500.295.385**	**564.683.000**	**595.227.500**

Ghi chú: Kinh phí xã hội hóa (4.000.000 đ): Huyện Hòa Thành trong Hội nghị tuyên truyền Luật Giao thông đường bộ từ nguồn kinh phí hỗ trợ của Ba giao thông huyện có lồng ghép tuyên truyền Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013.